

Hoàng Mai

Ánh Trăng Bên Lề



Chuyện tình buồn của tôi được bắt đầu từ khi tôi bước lên đại học và đây là một mối tình mang nhiều tính chất lãng mạn của riêng tôi. Với tôi nó là sự lựa chọn đầu tiên khi mới lớn, lần đầu tiên biết yêu thầm nhớ trộm. Nhưng rồi nó đã kéo dài sự nối tiếp miên viễn trong cuộc sống. Ngày xưa tôi được nghe kể chuyện " Hòn vọng phu" đề cao vai trò của người vợ hiền, với một mối tình thủy chung tuyệt đối của người chinh phụ khi phải chờ đợi người yêu để rồi hóa thành đá. Ngày nay tôi đã nghiệm ra cái lý lẽ thâm kín mà người ta đã thủy chung trong tình yêu: Bởi vì người ta đã dành một sự yêu thương tuyệt đối cho sự chọn lựa thiêng liêng của cá nhân mình, cho dù có thể sự chọn lựa đó có tính chất một chiều mà thôi.

Tôi gặp chàng tại ngôi trường dạy về các bộ môn Kinh Tế và Thương Mại thuộc Viện Đại Học Minh Đức ở Sài Gòn ngày xưa. Chàng học trên tôi hai lớp và cũng hơn tôi hai tuổi. Người tôi nói ở đây là Minh Trung, một thanh niên khôi ngô, dễ mến mà tôi đã thần tượng hóa trong lòng và đem lòng nhớ thương âm thầm từ nhiều năm qua rồi. Sự thương nhớ đó giống như một ảo ảnh của cuộc đời đối với cuộc sống có nhiều thăng trầm và khổ sở của tôi. Lớp tôi học được tổ chức thành từng nhóm nhỏ gồm mười hai sinh viên, nhóm của tôi gồm có bảy trai và năm gái. Thông lệ của nhà trường khuyến khích các lớp đàn anh chị ở lớp trên xuống hướng dẫn các khóa đàn em

trong việc học hành, làm bài vở như một hình thức tutoring. Đó là lý do tôi đã gặp và quen chàng. Trong năm cô gái thì có ba người là thân nhau như chị em ruột, đó là Lan Chi, Ngọc Anh và tôi. Cả ba chúng tôi đều học cùng trường Regina Pacis ở Sài Gòn. Khi gặp lại nhau ở trường Kinh Thương Minh Đức thì thật là dễ dàng cho chúng tôi kết thân với nhau, nhất là khi học cùng nhóm nên chúng tôi phải bỏ ra nhiều thì giờ học với nhau hơn. Đó là cái ưu điểm rất lợi trong việc học theo nhóm, mỗi thành viên trong nhóm được nâng đỡ hay đóng góp ý kiến của mình để bổ túc lẫn nhau và từ đó sự học hỏi được thăng tiến mau lẹ. Nhóm tôi được Minh Trung nhận đỡ đầu trong việc tutoring. Riêng ba cô gái chúng tôi là chiếm thì giờ của chàng nhiều nhất vì thường hỏi han bài vở hoặc có thể vì chúng tôi chậm tiến trong việc thấu hiểu những lý thuyết kinh tế tài chánh trong học trình ở bậc đại học này. Tưởng cũng nên ghi nhận rằng Trung là một sinh viên xuất sắc trong nhiều môn học. Những bài vở của chàng ghi chép, trình bày rất rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu và dễ tham khảo. Những bài vở dành cho chúng tôi, chàng luôn luôn giải thích cặn kẽ, kỹ lưỡng. Cũng nhờ đó mà chúng tôi đã quen dần với các môn học dễ dàng hơn. Một đặc điểm khác là Trung rất yêu chuộng thể thao, chàng có một thể lực khỏe mạnh và rất thích chơi hai môn bóng rổ và tennis. Tôi để ý đến khả năng thể thao của chàng từ khi tham dự buổi picnic của trường tại Công ty Đường Biên Hoà. Đây là buổi họp mặt qui tụ tất cả sinh viên các lớp cùng với các thầy, cô của phân khoa. Buổi picnic có nhiều sinh hoạt giải trí và những giải thưởng thi đua về thể thao. Bộ ba chúng tôi đã hậu thuẫn cho đội banh của Trung khi thi đấu với các đội khác. Tôi đã khám phá ra sự nhanh nhẹn với một kỹ thuật vững chắc về môn bóng rổ, cũng như những đường banh tennis là lướt nhưng rất chính xác của chàng. Từ đó tôi đâm ra yêu thích hai bộ môn này.

Lan Chi, Ngọc Anh và tôi thường hẹn nhau học ở thư viện của trường, nhiều

lúc học với bạn bè trong nhóm, nhưng có những lúc chỉ có ba đứa chúng tôi mà thôi. Trung rất kiên nhẫn và ít khi nào cau có đối với những bài vở mà chúng tôi thường thắc mắc hỏi đi hỏi lại. Trung có người em gái tên Mộng Thu, bằng tuổi chúng tôi, nhưng nàng lại học ở Trường Chính Trị Kinh Doanh Đà Lạt vì Thu thích khung cảnh cao nguyên Đà Lạt. Cũng vì thế mà chàng xem chúng tôi như Mộng Thu. Có vài lần Trung đưa Thu vào trường thăm viếng và đã giới thiệu Mộng Thu với tụi tôi. Ngoài giờ học ở Minh Đức ra, Trung và ba cô gái chúng tôi còn học thêm Anh văn ở Hội Việt Mỹ nằm ở trên đường Mạc Đĩnh Chi. Do đó trong ngày chúng tôi có quá nhiều giờ để gặp nhau. Trung học lớp 16 ở Hội Việt Mỹ nghĩa là cao hơn chúng tôi đến bảy lớp. Vì thế mà chàng còn đóng thêm vai trò thầy giáo Anh ngữ cho chúng tôi. Thỉnh thoảng chàng còn giúp chở chúng tôi đi học hoặc về nhà khi chúng tôi bị trở ngại về phương tiện di chuyển. Nếu Trung là biểu tượng của người anh lớn tuyệt vời, thì cá nhân tôi nhìn chàng xa hơn ước vọng làm người anh cho tôi. Dù chơi thân với Ngọc Anh và Lan Chi, nhưng mỗi khi thấy Trung chở các bạn tôi trên xe, lòng tôi bỗng dâng lên một sự ích kỷ nào đó, tôi nghĩ là tôi đã yêu chàng và được độc quyền về chàng mà thôi. Riêng với Trung thì chàng rất tế nhị và dễ tính. Mỗi khi cần đến sự giúp đỡ, chàng ít khi nào từ chối một ai. Một hôm, tôi đứng trước Hội Việt Mỹ đợi xe nhà đến rước về, nhưng vì xe hư bất ngờ nên chú tài xế đã không đến được đúng hẹn. Trung chạy xe ngang và dừng lại hỏi tôi muốn chàng đưa về dùm không. Tôi đã nhận lời. Cũng ngày hôm đó Trung được Lan Chi cho biết là đúng ngày sinh nhật của tôi nên chàng cũng ngỏ ý mời tôi đi ăn tối ở khu La Cai Chợ Lớn. Tôi nhờ chàng chạy ghé về nhà tôi để dặn chị người làm là tôi sẽ về trễ vì thường thì mỗi lần đi học về trễ tôi hay bị cha mẹ hạch hỏi đủ điều. Chính trong buổi ăn này tôi có dịp hỏi han về gia đình của chàng nhiều hơn. Tôi được biết bố của chàng là một vị bác sĩ học ở Pháp về và tranh cử

vào Quốc Hội làm dân biểu, mẹ của chàng là một dược sĩ hiện làm một chủ tiệm thuốc tây khá lớn. Hai ông bà muốn sau khi chàng học xong ở Minh Đức thì sẽ xuất dương đi du học thêm lên cao. Tôi mang một chút buồn bã trong ý nghĩ, tôi hỏi chàng như vậy cơ hội được chàng giúp chúng tôi chỉ còn ít hơn hai năm mà thôi và chàng xác nhận điều ấy. Nhưng rồi những biến chuyển của thời cuộc miền Nam đến dồn dập và chàng đã xuất dương sớm hơn dự định.

Sau tháng tư năm 75 tôi được tin nhiều bạn bè và thầy cô đã ra xứ ngoài, lòng tôi quá chán nản và không còn thiết tha muốn đến trường nữa vì nơi ấy chỉ làm tôi buồn thêm, vì tôi sẽ không còn gặp Lan Chi, Ngọc Anh, các bạn bè, nhất là Minh Trung đã có cơ hội bỏ ra đi. Bố tôi bị gọi đi cải tạo, mẹ tôi cố gắng lo cho từng đứa con ra đi. Anh lớn tôi đã du học tại Pháp và đã kết hôn với một người phụ nữ bản xứ. Chị em chúng tôi còn lại ở Việt Nam cũng đã cố gắng vượt biên ra đi nhiều lần nhưng đều thất bại, có lần tôi và các em bị ở tù tại Rạch Giá nhưng ước vọng vượt biên vẫn không bao giờ nguôi. Năm 78 tôi và hai cậu em trai đã thành công vượt thoát sang Thái Lan và được anh tôi bảo lãnh sang Pháp. Chúng tôi ở chung với gia đình anh lớn của tôi được vài tháng ngắn ngủi, nhưng vì những tế nhị đối với bà chị dâu người Pháp nên chị em chúng tôi dọn ra ở riêng và tự túc lo lấy cho mình. Tôi phải lo đi làm để nuôi hai cậu em ăn học thay cho bố mẹ tôi vẫn còn kẹt lại nơi quê nhà. Ban ngày tôi đi làm, ban đêm đến trường học thêm về nghề nghiệp. Khởi đầu, tôi làm về data entry và từ đó tìm hiểu và học hỏi thêm về computer và tôi càng thích lĩnh vực vi tính điện toán nhiều hơn. Tại Paris đã có nhiều chàng trai địa phương theo đuổi tôi, nhưng cái hình ảnh của Trung vẫn ngự trị trong tim tôi, nên tôi đã từ chối mọi liên hệ tình cảm với họ và tiếp tục trách nhiệm lo cho hai cậu em ăn học để các em có tương lai sau này. Dĩ nhiên tôi vẫn nuôi một hoài bão là ngày nào đó sẽ gặp lại Trung.

Một ngày kia, tôi gặp một thanh niên mang nhiều phong cách rất galant và đáng đáp như Minh Trung, chàng tên là Đức Hưng từ Canada được gửi sang hãng tôi để huấn luyện chúng tôi về cách xử dụng những chương trình software mới. Hưng theo đuổi tôi ráo riết, vì Hưng mang một hình ảnh na ná như Trung nên tôi đã xiêu lòng đồng ý làm bạn và tháp tùng chàng đi chơi ở những thắng cảnh du lịch tại Âu Châu từ Pháp đến Đức, rồi Thụy Sĩ và Ý. Dần dần tôi chấp nhận Hưng trong cuộc sống. Đến năm 83 thì hai cậu em tôi đã hoàn tất đại học và cũng là năm Hưng phải trở về lại Canada vì hợp đồng đã hết hạn và chàng thúc dục tôi theo chàng sang Montréal. Tôi đã lưỡng lự giữa sự lựa chọn phải bỏ lại hai cậu em ở Pháp hoặc theo Hưng về Canada. Cuối cùng tôi chọn quyết định ra đi vì tương lai. Cuộc sống ở Pháp càng ngày càng khó khăn vì kinh tế yếu kém, thất nghiệp nhiều. Và lại sang Bắc Mỹ tôi sẽ có dịp gặp lại Lan Chi hiện ở Toronto, Ngọc Anh và Trung ở Mỹ. Phần khác nữa thì chị tôi đã được bảo lãnh sang Mỹ theo gia đình chồng nên Bắc Mỹ là vùng đầy hứa hẹn cho tôi.

Tôi bắt đầu định cư tại Canada và cũng gặp ít trở ngại về ngôn ngữ tại Montréal vì tôi có khả năng song ngữ Anh và Pháp. Tôi ghi tên học lại đại học để lấy bằng cử nhân bốn năm. Hưng khuyến khích tôi chọn ngành Management Information System (MIS), một ngành thiên về thương mại và điện toán đúng với khả năng và sở thích của tôi. Ngoài ra ở trên thị trường nhân dụng cũng rất cần nhiều chuyên viên về MIS. Khi tôi gần kết thúc năm học thứ tư thì tôi phải gián đoạn việc học vì phải sanh đứa con đầu lòng. Đây cũng là khúc quanh quan trọng trong tình cảm giữa tôi và Hưng. Tôi khám phá ra chàng đã gian díu với một phụ nữ làm cùng sở từ lâu rồi. Những bạn bè cùng sở với chàng đã cho tôi biết khi họ đến nhà thăm tôi sau khi cháu Vinh chào đời. Tôi càng chán nản Hưng bao nhiêu thì lại càng nhớ về Trung bấy nhiêu. Trong những phút suy nghĩ mông lung, tôi đã giữ lấy cái hoài bão

nhất định sẽ đi tìm Minh Trung. Tôi cũng đã ao ước là chàng vẫn độc thân và chờ đợi tôi. Những cái vĩa giữa tôi và Hưng càng lúc càng trở nên dữ dội và mức độ căng thẳng càng ngày càng tăng. Hưng đề nghị đến giải pháp ly dị. Nhớ về Trung, tôi không một mảy may lưỡng lự và tôi đã đồng ý ký giấy tờ ly dị mà tôi chẳng cần đến sự giúp đỡ của Hưng. Tôi muốn dứt khoát hẳn với Hưng và không còn muốn giữ một sự ràng buộc dính líu nào với chàng từ đây về sau mặc dù theo sự thỏa thuận tôi sẽ giữ lấy cháu Vinh như kỷ niệm cuối cùng giữa tôi và Hưng. Vợ chồng Lan Chi ở Toronto khuyên tôi nên dọn về ở với họ. Chồng Lan Chi là một bác sĩ khá thành công nên cuộc sống của họ rất khá giả. Lan Chi ở nhà nuôi con, nàng đề nghị tôi đi học tiếp để xong bằng Bachelor và nàng sẽ giúp tôi trông cháu Vinh mỗi khi tôi đi học hay đi làm part time. Tôi học xong văn bằng mau chóng và nhận việc làm cho một công ty lớn của Hoa Kỳ có chi nhánh ở Canada. Hai năm sau đó tôi được tin bố mẹ tôi đã sang California theo diện HO. Tôi liền nộp đơn xin chuyển về chi nhánh của hãng ở Irvine, California. Đơn xin của tôi được chấp thuận. Đây là một nỗi vui mừng lớn đối với tôi, nhưng với Lan Chi thì lại khác, nàng sẽ cô đơn ở lại Canada vì tất cả gia đình nàng đều ở Mỹ và bây giờ tôi lại xa Chi. Nàng sẽ không còn người thân nào ở Toronto nữa.

California quả thật là một vùng đất hứa cho người Việt Nam tự do vươn lên, tự do phát triển những đóng góp và những tài năng của mình. Tôi gặp lại bố mẹ tôi, gia đình chị tôi và một cậu em trai đã lập gia đình với một cô gái người Việt tại Nam Cali, và tôi cũng đã gặp lại Ngọc Anh. Ngọc Anh đã lập gia đình và có hai cháu nhỏ, chồng nàng là một quản trị viên cao cấp cho một hãng hàng không thương mại Hoa Kỳ. Bao nhiêu nỗi vui mừng đã đến với tôi. Giai đoạn đầu tôi ở chung với bố mẹ tôi, tôi học tiếp lên cao học tài chính (MBA in Finance). Hãng của tôi làm càng phát triển thì tôi càng được

cất nhắc lên những chức vụ cao hơn nhất là sau khi tôi hoàn tất văn bằng cao học tài chánh. Địa vị tôi vững vàng với lương bổng khá hậu hĩ. Con trai tôi, Vinh, cũng học xong trung học và chuẩn bị sang Boston để đi học đại học ở đó. Cuộc đời trước mặt là một màu xanh đầy hy vọng về tương lai, nghề nghiệp cũng như nỗi hạnh phúc vui mừng đoàn tụ với gia đình cha mẹ, chị em đầy tràn nhưng tôi vẫn thấy thiếu một thứ gì mà tôi hằng theo đuổi, ao ước từ lâu. Đó là yếu tố tình cảm với Minh Trung. Đây là động lực chính để cho tôi ôm ấp niềm tin, cho tôi nghị lực để sống một cuộc sống với nhiều sinh động để cố gắng hơn và để yêu đời hơn.

Một hôm, vợ chồng Ngọc Anh và tôi cùng đi dự một đám cưới của một người bạn thân với chồng Ngọc Anh. Tại buổi đám cưới, tình cờ chúng tôi gặp lại Mộng Thu, em gái của Trung. Chồng của Mộng Thu là bạn học cùng trường Taberd với chồng Ngọc Anh. Trái đất bao giờ cũng tròn là vậy, như người Mỹ cũng có câu "it s a small world". Tôi, Ngọc Anh và Mộng Thu nhắc về những kỷ niệm xa xưa và nhất là về Minh Trung. Tin "sét đánh" đến với tôi là Trung đã lập gia đình và có hai cháu nhỏ. Vợ chồng Trung đều là nha sĩ và đang hành nghề ở New Jersey. Bao nhiêu mộng ước, hoài bão của tôi để gặp lại Trung trong hạnh phúc hôn nhân với tôi đã bị cuốn trôi theo chiều gió. Tôi cảm thấy mình cô đơn hơn và tủi thân hơn. Cái hạnh phúc tầm thường đó tôi đã tìm kiếm từ bao năm nay hình như đã trở thành một thực tại quá xa tầm tay với và có lẽ sẽ không bao giờ có được trong cuộc sống này. Hè năm 99, gia đình của Trung dọn về Nam Cali. Ngày khai trương phòng mạch chàng có mời nhiều bạn bè cũ, vợ chồng Lan Chi từ Canada, vợ chồng Ngọc Anh, vợ chồng Mộng Thu và tôi đến chia vui với vợ chồng Trung. Không khí khai trương thật là náo nhiệt, vui vẻ và vợ chồng Trung có nhã ý sẽ mời vợ chồng Ngọc Anh, vợ chồng Lan Chi và tôi đến nhà chàng dự bữa tiệc đoàn tụ bạn bè. Trên đường lái xe chở vợ chồng Lan Chi về nhà tôi, tôi

thấy một chút gì buồn rười rượi đã xâm chiếm tâm tư. Hôm chiều tối thứ bảy cuối tuần, buổi tiệc hội ngộ bạn bè cũ diễn ra ở nhà Trung chỉ thiếu vợ chồng Lan Chi vì họ không sang được. Tôi thấy Trung, chồng Ngọc Anh, chồng Mộng Thu và người anh chồng của Mộng Thu đang nói chuyện ở phòng khách. Chúng tôi, phe phụ nữ thì loay hoay ở nhà bếp nấu nướng và chuẩn bị dọn tiệc. Nhờ đó tôi có dịp biết rõ hơn về vợ Trung. Nàng tên là Mỹ Trâm, một mẫu người vợ đảm đang, gương mẫu, khôn khéo về ngoại giao và đã giúp chồng rất nhiều trong lãnh vực nghề nghiệp, quán xuyến cơ sở thương mại của gia đình. Thấy tôi cô đơn, Mộng Thu kéo tôi sang một góc nói nhỏ rằng nàng muốn giới thiệu tôi cho anh chồng của nàng. Ông là một bác sĩ đã ly dị, hiện đang sống độc thân. Mộng Thu cố tình làm mai mối người anh chồng cho tôi. Tôi chỉ cảm ơn Thu và không trả lời dứt khoát vì một lý do thầm kín là Thu không biết được rằng tôi đã nuôi dưỡng hình ảnh của anh ruột Thu trong lòng từ nhiều năm rồi. Khi ra về, Ngọc Anh đi bên cạnh tôi nói khẽ là tôi trông xinh đẹp hơn Mỹ Trâm. Tôi trả lời đó không hẳn là yếu tố thành công ở đời theo quan niệm của tôi. Ngày tết Nhi Đồng đến, Ngọc Anh rủ tôi cùng đưa con gái út của Ngọc Anh đến dự lễ Trung Thu phát lồng đèn của cộng đồng người Việt ở phố Westminster và cho tôi biết là Trung cũng sẽ đến dự nữa. Tôi cùng đi và gặp lại Trung dẫn hai cháu trai ở tuổi cầm lồng đèn vui đùa với những trẻ thiếu nhi khác. Ngọc Anh lo trông coi các cháu nhỏ còn tôi và Trung chỉ đứng ở đằng xa nói chuyện. Tôi hỏi về Mỹ Trâm, chàng cũng cho biết là nàng đã về quê hương thăm cha mẹ già đang đau yếu ở Sài Gòn. Tôi có nói với chàng là tôi đã gọi văn phòng chàng nhiều lần, nhưng chỉ gặp người thư ký và Mỹ Trâm nên tôi rất ngại ngùng. Tôi dùng hết can đảm của mình để thú nhận với chàng là tôi đã thầm yêu chàng từ những ngày học ở Minh Đức cũng như những trông mong, chờ đợi, hy vọng khi ra đến xứ ngoài từ Paris, Montréal, Toronto, rồi đến Mỹ. Tôi đã

nuôi nhiều ước vọng để được nhìn lại chàng vì tôi đã yêu chàng. Chàng tỏ vẻ ngạc nhiên về những gì tôi thổ lộ. Chàng cũng nhắc về chuyện quá khứ, về mọi sự chậm trễ đến với chàng vì khi mới sang đây cuộc sống của chàng rất vất vả để lo giúp đỡ cho các em ăn học và cuối cùng chàng đã cố gắng hoàn tất học trình nha sĩ trẻ hơn mọi người và quyết định lập gia đình ở lứa tuổi 42, do đó mà con của chàng vẫn còn nhỏ. Chàng cũng thú nhận khi trước có những lúc chàng rất cô đơn, nhớ đến trường cũ và nhớ đến bạn bè xưa mà không gặp được ai vì ở vùng New Jersey rất ít người Việt. Nhưng nay ai nấy đều yên bề gia thất rồi và chàng thông cảm cho hoàn cảnh của tôi. Chàng tâm sự tiếp là chàng sống rất hạnh phúc với Mỹ Trâm. Một khi chàng chọn lựa rồi thì sẽ không có sự thay đổi, chàng không muốn một cuộc hôn nhân dang dở sẽ đem nhiều bất lợi cho con cái của chàng. Những lời nói của Minh Trung đã quá đủ cho tôi hiểu. Chàng đã minh xác cái chân tình của chàng đối với Mỹ Trâm, mỗi lời nói như vậy là một mũi kim chích vào tim tôi đau nhói. Nếu Trung đã chọn sự trung thành tuyệt đối với vợ mình như cái tên mà bố mẹ chàng đã đặt cho thì tôi đã thua cuộc khi lựa cho chính mình một mối tình thâm kín, một chiều từ bao năm qua. Trời đã tối đen và màn sương khuya đã xuống, chàng nói lời từ giã để đem hai cháu về nhà. Bóng của ba cha con dần dần mất hút trong bóng đêm, tôi đứng yên lặng khóc thút thít. Ngọc Anh đến bên cạnh vỗ về, nàng khuyên tôi nên sống với cái thực tế mới thay vì cứ sống với cái ảo ảnh trong tâm hồn bấy lâu nay. Nhìn ánh trăng rằm Trung Thu phản chiếu trên vũng nước đọng bên lề đường, Ngọc Anh đã ví tôi như một "Ánh Trăng Bên Lề" của cuộc sống tình cảm lẻ loi cô đơn. Phải chăng tôi đã quá lãng mạn với cái ảo tưởng thiên về Trung quá nhiều? Tại sao tôi lại sống quá cứng nhắc với sự lãng mạn tuyệt đối này? Đó là những câu hỏi mà con tim tôi đã hoang mang và không thể giải thích nổi. Tôi tự an ủi lấy mình là dù sao sống trong mộng với người mình thương vẫn

hơn là sống với người mà mình không thực sự yêu. Ngọc Anh đề nghị chúng tôi ra xe đi về vì số lượng người tham dự lễ Trung Thu đã thừa dần.

Thế là sau đó tôi và Trung không còn giữ liên lạc với nhau nữa. Rồi bố tôi đau nặng, phần mẹ tôi đã già yếu, chị tôi không lo xuể cho ông bà vì chị vừa đi làm, vừa phải lo cho chồng con lại thêm ông bà cụ. Tôi quyết định đem bố mẹ về sống với tôi tại một nơi khác. Tôi đã mua một căn nhà mới khang trang hơn ở vùng Mission Viejo. Nhà trong khu vực của một cư xá gồm những căn nhà mới khánh thành. Cạnh nhà tôi có một khuôn viên với sân cỏ xanh tươi, một cái hồ nhân tạo và một sân chơi rộng rãi dành cho những cư dân trong khu đến chơi tennis hay cho trẻ em giải trí với cầu trượt, xích đu. Mẹ tôi đã chọn căn nhà này vì mỗi chiều bà đưa bố tôi ra đây dạo mát và mỗi buổi sáng bà có thể thả bộ, tập thể dục. Tôi dành cuộc sống mới cho bố mẹ tôi để quên bớt hình ảnh của Minh Trung và dành nhiều thì giờ, tâm trí hơn để trau dồi nghề nghiệp. Dần dần tôi cảm thấy an phận và cuộc sống mới của tôi có một mục đích khả đạt, đáng sống hơn.

Một hôm lái xe hướng về gần đến nhà. Tôi thấy Trung đẩy một người đàn bà trung niên trên chiếc xe lăn. Tôi ngừng xe và bước xuống chào hỏi hai người. Chàng mừng rỡ bắt tay tôi và cho biết chàng vừa mua căn nhà ở phía bên trong cư xá. Chàng nói người đàn bà trên xe lăn chính là Mỹ Trâm. Tôi ngạc nhiên đến tột cùng và cảm thấy tội nghiệp cho nàng vì ngày nay nhan sắc của nàng đã quá tàn tạ và đã trở thành phế nhân. Trung cho biết Mỹ Trâm vừa trải qua một cơn thập tử nhất sinh của căn bệnh tai biến mạch máu não. Hậu quả của sự vỡ mạch máu trên não bộ đã đưa nàng đến bại liệt nửa người, mất phần lớn của trí nhớ và bị ảnh hưởng nặng về giọng nói. Do đó nàng nói rất ngọng nghịu và khó nghe, nhiều lúc tâm tính lại gắt gỏng, la hét như một bệnh nhân tâm thần. Sau đó chàng xin cáo từ để đưa nàng ra khuôn viên hóng gió. Tôi cho xe vào garage mà lòng thật ngán ngợp. Cái thế

giới chung quanh cuộc sống của chúng ta rất bất bēnh, nhiều rủi ro khó đoán được, đôi khi có những biến đổi quá khác nghiệt như trường hợp của Mỹ Trâm. Những khổ sở mà tôi từng trải qua có lẽ sẽ không thể sánh nổi những khổ sở mà Mỹ Trâm hay Minh Trung phải gánh chịu ngày nay. Rồi ngày qua ngày, mỗi chiều đi làm về tôi thường ngó ngang cửa sổ bên nhà để nhìn thấy vợ chồng Trung bên nhau ngồi dưới gốc cây. Mỹ Trâm ngồi trên xe lăn còn Trung thì ngồi trên băng đá và hình như chàng đang an ủi, vỗ về nàng. Những cảnh đó từ từ quen thuộc với nhãn quan của tôi dù đôi lúc tôi muốn được ngồi bên cạnh Trung như Mỹ Trâm để được nghe những lời nhắn nhủ của chàng, để được chàng an ủi trong cuộc sống buồn bã này.

Một buổi chiều tôi đang nấu ăn trong nhà bếp thì bỗng nghe có tiếng thét lớn trước cửa nhà. Tôi vén màn cửa sổ nhìn ra ngoài thì trời đang mưa và chiếc xe lăn của Mỹ Trâm đang bị lật ngang còn nàng thì đang nằm dưới đất. Tôi vội chạy ra phụ với Trung đỡ nàng lên lại xe lăn. Mỹ Trâm giận dữ la khóc và dẫy dụa. Trung kể cho tôi nghe vì trời mưa nên chàng vội đẩy xe về nhà. Mỹ Trâm vùng vẫy vì muốn ở nán lại khuôn viên nên xe lăn bị lật ngã. Bây giờ nàng giống như một đứa trẻ nhỏ chứ không còn sự suy nghĩ của một người lớn bình thường nữa. Tôi mời chàng và Mỹ Trâm vào nhà trú mưa nhưng chàng từ chối và vội vã đẩy chiếc xe về hướng nhà chàng. Tôi đứng lặng nhìn theo ngẩn ngơ khi cơn mưa đang đổ xuống. Tôi cảm thấy dường như có những dòng nước ấm lẫn dài theo khoé mắt. Tôi không còn phân biệt được đó là những giọt nước mưa hay những giọt nước mắt trên mặt tôi. Nếu là nước mắt thì tôi khóc cho ai đây? Khóc cho Mỹ Trâm, cho Minh Trung, hoặc khóc cho chính thân phận của mình, cho ba mươi năm chôn dấu một cuộc tình thâm kín ở trong lòng để rồi cuối cùng nhìn thấy hạnh phúc của đời mình chỉ xa khỏi tầm tay như một làn khói mong manh không thể nào cầm giữ được? Từ trong nhà tôi, văng vẳng lời ca của Celine Dion trong bài

"Power of Love" để lòng tôi chùng xuống như lời nhạc nhẹ nhẹ ử ếp những yêu thương bất tận.

Power of Love

~ Celine Dion / Air Supply ~

The whispers in the morning

Of lovers sleeping tight

Are rolling like thunder now

As I look in your eyes

I hold on to your body

And feel each move you make

Your voice is warm and tender

A love that I could not forsake

Cause I am your lady

And you are my man

Whenever you reach for me

I ll do all that I can

Lost is how I m feeling lying in your arms

When the world outside s too

Much to take

That all ends when I m with you

Even though there may be times

It seems I m far away

Never wonder where I am

Cause I am always by your side

Cause I am your lady

And you are my man

Whenever you reach for me

I ll do all that I can
We re heading for something
Somewhere I ve never been
Sometimes I am frightened
But I m ready to learn
Of the power of love
The sound of your heart beating
Made it clear
Suddenly the feeling that I can t go on
Is light years away
Cause I am your lady
And you are my man
Whenever you reach for me
I ll do all that I can
We re heading for something
Somewhere I ve never been
Sometimes I am frightened
But I m ready to learn
Of the power of love

HOÀNG MAI

Hoàng Mai

Tự sự con chim câu gãy cánh

Lớp 3. Vào năm 198 mấy, tôi biết về những giao xúc yêu đương của người lớn. Phòng ngủ của mẹ tôi không có cửa vì phòng ngủ của những người lớn lúc bấy giờ đều như thế, không có cửa. Một tấm rèm nhựa màu xanh lấp lánh như phòng ngủ của mẹ đã thuộc hạng sang. Và sau những khoảng trống song song của những chuỗi màu xanh ấy, tôi thấy mẹ và T ôm nhau, quấy riết và áp môi vào nhau. Tôi đã hắt tung những chuỗi màu xanh, cái âm thanh lạch lổng ấy, đến bây giờ vẫn còn là sự ám ảnh. Tôi trào lên sự giận dữ đau khổ, tôi biết căm ghét, hận thù từ đó, tôi căm ghét T, căm ghét những bức màn màu xanh lấp lánh. Tôi oà khóc, đứa trẻ bị phản bội chỉ có thể chống cự bằng nước mắt. Tôi khóc rũ rượi trên cái giường một con con của bà ngoại. Em tôi, đứa bé lớp 1 không hiểu chuyện gì, cũng oà khóc theo. Mẹ cũng khóc, nước mắt đắng. T bỏ đi, sau khi đốt một điếu thuốc có phần ăn năn. Bố! ở nơi cách xa 430km có biết là cả 3 mẹ con đang khóc?

Mẹ luôn tay vỗ vỗ vào lưng tôi, nghẹn ngào "đừng nói cho bố con biết, bố sẽ đánh mẹ mất thôi" và "lớn lên rồi con sẽ hiểu". Tôi không rõ, mẹ không xin lỗi. Nếu là tôi phạm lỗi, câu đầu tiên mà tôi phải nói là "con xin lỗi bố mẹ, con hứa lần sau..." nhưng mẹ thì không. Mẹ không bao giờ mắc lỗi cả,

người lớn luôn đúng và không bao giờ nói câu xin lỗi với trẻ con. Người lớn cũng thế, sợ bị đánh đòn như trẻ con và những điều thắc mắc luôn được trả lời là "lớn lên sẽ hiểu". Tôi không rõ đến lúc nào tôi sẽ hiểu hành động hôm nay của mẹ và T, tôi biết đó là một cái gì đó thật ghê tởm, tôi thương bố.

Mẹ chăm sóc tôi kỹ hơn. Tôi biết. Mỗi khi có lỗi, tôi đều cố gắng bù lại bằng những hành động tốt. Mẹ nấu cho chị em tôi món chè đậu xanh loãng thơm mùi dầu chuối và mua những ổ mì to bự rỗng ruột màu nâu. Tôi cũng dần cảm thấy ổn hơn. T không xuất hiện ở nhà tôi nữa hoặc là có xuất hiện khi tôi đi vắng thì tôi không rõ. Thi thoảng tôi vẫn gặp T. Ở cái thị xã bé tẹo này người ta không thể lẫn trốn nhau lâu dài được. Mỗi khi không thể tránh hoặc tảng lờ, tôi đành phải nhìn T và không bao giờ chào. Những người lớn nhìn tôi ngạc nhiên. Tôi là một đứa trẻ ngoan. Một đứa trẻ ngoan luôn phải chào hỏi lễ phép và vâng dạ với người lớn. Nhưng tôi không thể chào một kẻ mà tôi căm ghét, một người lớn mà tâm hồn rỗng như ổ mì màu nâu mẹ thường mua. Tôi vì vậy đã là một đứa trẻ hư rồi. Nhưng hẳn, T vẫn là một người lớn đáng hoàng.

Mùa hè lớp 3. bố tôi trở về, mập hơn và thấp hơn trước một tẹo. Bố ôm cả hai chị em vào lòng. Đứa em cứ cọ cọ vào đám râu lởm chớm ở cằm, còn tôi thì nhìn đắm đắm vào gương mặt bố. Mẹ ở bên, nín lặng căng thẳng. Tôi không biết phải bắt đầu từ đâu. Tôi oà khóc. Bố vỗ về, cười. Bố không biết được, tôi là một tội đồ, một kẻ đồng lõa. Tôi không thể nói. Trong những bộ phim trên tivi mỗi buổi tối mà tôi thường chỉ xem được một phần hai, khi bố mẹ giận nhau thì một đứa con sẽ theo bố và đứa còn lại theo mẹ. Cả gia đình cùng khóc. Tôi không muốn. Dù không còn yêu mẹ như trước nữa như tôi không muốn xa mẹ và đặc biệt là em của tôi.

Hai chị em mang khoe với bố tấm bằng khen có in dấu đỏ hình tròn. Cả hai chúng tôi như biết bao những đứa trẻ khác luôn phải cố làm hết chồng bài tập trong sách giáo khoa và sách tham khảo, học ra rả cho kì thuộc những trang sách để được điểm 9 và 10 và được bằng khen có dấu hình tròn màu đỏ. Có được nó, mẹ sẽ mua cho quần áo mới và bố sẽ cho về quê nội chơi. Còn đám bài kiểm tra thì sẽ cho vào lò đun bếp và chồng sách giáo khoa thì cho các em ở quê, chúng lại sẽ làm những bài kiểm tra và đọc ra rả những trang sách như chị em tôi như một trò chơi nhàm chán.

Lớp 5. Một học sinh giỏi văn là tôi bị điểm 6 môn văn. Tôi đã viết những câu đại loại như thế này:

Những đám mây trôi lững lờ trên bầu trời âm đảm.

Cô giáo có cặp tóc màu trắng mát 3 hạt nhựa lấp lánh nói với tôi rằng không nên đặt những câu văn buồn thảm như thế, những từ ngữ đó không phù hợp với học sinh lớp 5. Một câu đúng phải là "những đám mây trôi chậm trên bầu trời trong xanh" hay là "những đám mây trắng xấp như bông đang đùa chơi trên bầu trời xanh ngắt", đại loại thế. Đúng vậy. Con mèo phải luôn có đôi mắt xanh như hai viên bi hay xanh như đá cẩm thạch dù tôi chẳng biết đá cẩm thạch là gì và xem ra mắt mèo cũng chẳng giống hai viên bi lắm. Tả cây mít thì phải thân màu gì, có to bằng vòng tay người ôm không, lá của nó mặt trước và mặt sau như thế nào, mùa đông có rụng lá và mùa hè có quả không? Vân vân và vân vân. Cô giáo luôn có một chồng sách trong đầu và chỉ cần tuôn ra cho chúng tôi chép vào vở, chúng tôi hăm hở ghi lại cố nhớ và chép lại trong bài kiểm tra đúng y xì như thế. Tôi đã sai vì tôi không theo ý của cô giáo. Mẹ tôi cũng bảo tôi sai, văn của trẻ con phải trong sáng. Tôi lúc đó

cũng nghĩ là mình sai rồi vì cô giáo và mẹ luôn luôn đúng nhưng mà thực sự là trời lúc đó không xanh...

Tôi đã ghen tị biết bao với con Ki, con chó cưng của chị em tôi. Nó luôn luôn thành thoi và chẳng phải làm bài tập. Còn tôi, thật là bận rộn. Sáng đi học, chiều chỉ được chơi đúng hai tiếng và phải làm bài tập. Tối xem bài trước, soạn sách vở và ngủ gục khi bộ phim mới chiếu có một nửa.

Tôi chỉ thích đúng ngày thứ 5. Thứ 5 hàng tuần tôi phải học cả ngày. Buổi sáng học chính khoá và từ 2 giờ chiều tôi học ca thứ 2, bồi dưỡng văn. Tôi rất thích những giờ học này vì chẳng phải học theo một quyển sách giáo khoa nào cả. Và đặc biệt là thầy P thầy giáo già có cặp kính quắn dây bên trái luôn cho chúng tôi thoải mái viết, không theo khuôn mẫu, chỉ cần trong bài văn của chúng tôi có một hai câu hay, ý tưởng lạ là nghiêm nhiên được đọc trước lớp, được điểm 10. Tôi rất tự hào vì là một trong những đứa được điểm 10 nhiều nhất.

Sau buổi học cuối cùng, thầy P bảo tôi:

- Em cần một tuổi thơ đẹp hơn.
- Thừa thầy...
- Văn của em già trước tuổi, nhưng không phải lỗi của em.

Ngày hôm đó, một ngày mưa buồn. Tôi nhớ lại lớp 3 của tôi. Thầy nói đúng nhưng mà chưa đủ, tôi không phải là một đứa trẻ ngây thơ.

Tôi là một đứa trẻ yêu trường học. Không phải vì quá say mê với những môn học mà vì trường học là một môi trường khác. Ở đó, tôi có bạn bè, những trò chơi, những bài kiểm tra khiến tôi có lúc như sống khác. Ở nhà tôi

luôn có cảm giác ngột thở. Tôi đã từ lâu không còn sôi nổi khi nói chuyện với mẹ nữa, tôi đã từ lâu không tâm sự những buồn vui với mẹ nữa, tôi, đã từ lâu xem nhà của mình là một nơi đau khổ. Trường học cho tôi một nơi giải thoát. Nhưng cũng có lúc tôi căm ghét trường học. Đó là khoảng thời gian học cấp 2. Vào mùa nắng, trời nóng bức. Tôi chỉ thèm được ăn một que kem mát lạnh hay uống nước mát nhưng trường cấm chúng tôi đến những hàng quà trước cổng vì lí do mất vệ sinh. Mỗi sáng thứ 2 thầy phụ trách đều giống giả ở micro là hàng quà rất mất vệ sinh, ăn vào đau bụng. Và nếu như chúng tôi mua quà ở đấy thì cờ đỏ sẽ ghi tên và nêu vào sáng thứ 2. Mẹ tôi cũng cấm. Mẹ chuẩn bị cho chị em tôi mỗi đứa một bidông đựng nước màu xanh nắp trắng. Tôi phải đeo cặp lên vai và xách kè kè bịch nước mỗi buổi học. Nó thường vơi đi một phần 3 khi tôi đến trường và sau giờ ra chơi thì hết hẳn. Suốt giờ còn lại, có khát cũng chịu. Cảm giác của tôi thời cấp 3 là triền miên khát, khát cháy cổ không làm gì được. Có mấy đứa bạn của tôi lên ra bờ rào mua nước. Ở đó có một lỗ hổng và mấy bà bán hàng thường chìa bịch nước ra bán, có cả mía lạnh và sữa chua. Nhưng tôi không có đồng quà nào để mua cả. Mẹ tôi luôn sợ tôi ăn hàng ăn quán sẽ bị đau bụng. Tôi lúc đó giận mẹ tôi ghê gớm. Trẻ con có lúc nào bị đau bụng khi ăn kem đâu, chỉ có người lớn là giàu trí tưởng tượng.

Nhưng nếu chỉ là những cơn khát triền miên thì tôi đã không căm ghét trường học nhiều như thế. Tôi căm ghét tận độ vì một lí do khác, là nhà vệ sinh. Mỗi buổi học tôi luôn phải đi vệ sinh ít nhất một lần. Đó là một cực hình mà đến bây giờ khi nghĩ lại tôi vẫn thấy sờn cả gai ốc. Nhà vệ sinh bé tẹo và không có nước. Mỗi khi chuẩn bị bước vào đó tôi luôn phải hít căng thu vào 2 lá phổi luồng không khí trong lành và bước nhưng bước hùng dũng mau lẹ vào cái căn phòng ẩm thấp tối tăm ấy. Tôi phải cố bước những

bước khéo léo để không dẫm lên những đám nước nhầy nhựa thối bần trên nền xi măng và cố hoàn tất thật nhanh để chạy ào ra ngoài để hít căng lồng ngực không khí trong lành.

Mỗi ngày đều như thế, tôi không làm sao thoát ra khỏi cái vòng đau khổ ấy được. Tôi sợ mỗi buổi đến trường, cái nhà vệ sinh màu vàng ảm thấp ấy. Giờ mỗi khi nghĩ lại, tôi vẫn thấy mình can đảm, một đứa trẻ can đảm như bao đứa trẻ khác lúc bấy giờ.

Tôi ngưỡng mộ chị P và chị Q. Chị P hơn tôi 5 tuổi và chị Q hơn tôi 3 tuổi. Cả hai chị đều xinh xắn, ngoan ngoãn, học giỏi và có bố đi nước ngoài. Bà ngoại tôi bảo đi nước ngoài thì giàu lắm. Mà đúng là 2 chị ấy có 2 con búp bê to gần bằng người, tóc màu nâu, đôi mắt có thể nhắm mở, như vậy thì đúng là giàu nhất trong xóm rồi. Chúng tôi chẳng ai có những con búp bê đẹp như thế.

Mỗi tối thứ 7, chị em tôi thường sang nhà chị P và Q chơi. Vì tối đó chúng tôi được nghỉ, không phải làm bài. Tivi thì ngoại xem cải lương. Chúng tôi chẳng được xem phim gì cả, mà ở nhà cũng sợ cái tiếng ca cải lương mùi mẫn ấy. 4 chị em chúng tôi thường bày đủ các trò, cút bắt, đánh chuyền cả thi hát và diễn kịch cũng có. Nhưng rồi cũng nhanh chán. Chị P bày cho lũ chúng tôi một trò mới. Lần đầu tiên, em tôi không được tham gia, chị P bảo nó bé quá, lại hay mách lẻo nên nó phải đứng ở ngoài, canh phòng. Nhìn nó mếu mếu tôi cũng thương nhưng mà sức hấp dẫn của trò chơi mới khiến tôi quên ngay. Tôi theo chị P và Q ra sau nhà, một khoảng sân tối. Sau một hồi căn vặn tôi là không được nói với ai, 2 chị mới cho tôi tham gia trò chơi mới này. Trò chơi có tên là vợ chồng. Tôi không rõ. Chị P và Q chơi trước, hai

người ôm riết lấy nhau, thì thảo những câu nói không rõ lời, tôi nghe cũng buồn cười nhưng không dám cười. Chị P bắt đầu sờ nắn khắp người chị Q và lẩm nhẩm khen ngợi, chị Q thì buồn buồn bắt đầu cười rúc rích, tôi cũng thấy buồn cười, nhưng không dám. Đến lượt mình, tôi cũng sờ nắn khắp người chị P. Tôi nhận ra sự khác biệt mà lâu nay không biết, ngực chị P to hơn ngực tôi, hai vú cứng cứng. Chị P cũng làm tương tự, tôi thấy ghê ghê. Chị áp môi vào môi tôi, một cảm giác mới lạ nhưng buồn nôn. Trò chơi kết thúc, chúng tôi phải thề thốt giao hẹn không được nói cho ai cả. Tôi thấy rỗng. Chị Q buột miệng nói cho tôi rằng một lần 2 chị ấy thấy mẹ của hai chị với một ông H nào đó làm chuyện ấy, nên học theo, cũng thú lắm. Tôi từ ngạc nhiên đến chua chát. Ra là thế, giống nhau cả, tội nghiệp bố.

Tôi lặng lẽ ra về. Em tôi cứ hỏi mãi là trò chơi gì thế, thú không? Tôi chỉ muốn khóc. Nhưng mà không. Thấy một lần nữa lại đúng. Tôi là một đứa trẻ không có tuổi thơ, tôi không thể trong sáng. Giá mà tôi khóc được. Em tôi là một con chim nhỏ ngây thơ. Em đừng biết thì hơn.

Hoàng Mai, tháng 6 năm 2007

Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 29 tháng 4 năm 2009